

**Biểu mẫu 17**  
**THÔNG BÁO**

**Công khai cam kết chất lượng đào tạo của Trường Đại học Thủ Dầu Một năm học 2022 – 2023**

**Chương trình: Kiểm toán**

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học
		Chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	<p>- Phương thức 1: Xét học bạ (có 2 hình thức) Hình thức 1: Xét điểm trung bình chung 3 học kỳ (HK1,2 lớp 11 và HK 1 lớp 12) theo tổ hợp môn. Hình thức 2: Xét điểm trung bình các môn (điểm tổng kết cả năm) năm lớp 12 theo tổ hợp môn.</p> <p>- Phương thức 2: Xét kết quả thi tốt nghiệp THPT theo tổ hợp môn</p> <p>- Phương thức 3: Xét tuyển thẳng (có 2 hình thức) Hình thức 1: Thí sinh đạt học sinh giỏi 1 trong 3 năm (lớp 10, 11, 12) được tuyển thẳng. Hình thức 2: Tuyển thẳng theo Quy chế tuyển sinh hiện hành của Bộ GD&amp;ĐT.</p> <p>- Phương thức 4: Xét kết quả bài thi đánh giá năng lực của Đại học Quốc gia TP. HCM năm 2020</p> <p>- Tổ hợp các môn: A00: Toán, Vật lý, Hóa học A01: Toán, Vật lý, Tiếng Anh D01: Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh A16: Toán, Ngữ văn, KHTN</p>
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ	<b>KIẾN THỨC</b>

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học
		Chính quy
	năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Áp dụng kiến thức toán, khoa học xã hội, pháp luật, và sự hiểu biết về các vấn đề đương đại vào kế toán.</li> <li>- Vận dụng luật kế toán, chuẩn mực kế toán, và chế độ kế toán vào thực tiễn kế toán, kiểm toán.</li> <li>- Trình bày được quy trình thực hiện kiểm toán, nội dung và phương pháp kiểm toán.</li> <li>- Mô tả được cách chuẩn bị hồ sơ làm việc của một cuộc kiểm toán;</li> <li>- Xác định được cách thu thập bằng chứng và ghi chép kết quả làm việc;</li> <li>- Xác định được phương pháp soát xét và phân biệt sai sót trong báo cáo tài chính.</li> </ul> <p><b>KỸ NĂNG</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lãnh đạo nhóm làm việc và nối kết với các bên liên quan trong tổ chức.</li> <li>- Giao tiếp đa phương tiện, đa văn hóa, sử dụng tiếng Anh chuyên ngành kế toán</li> <li>- Ứng dụng công nghệ thông tin vào giải quyết hiệu quả các vấn đề trong kiểm toán.</li> <li>- Vận dụng tư duy phản biện và sáng tạo kế toán.</li> <li>- Triển khai các phần hành kế toán cơ bản đạt mục tiêu đề ra.</li> <li>- Nghiên cứu thông tin thích hợp cho việc ra quyết định của tổ chức.</li> <li>- Rà soát, sắp xếp, lưu trữ được chứng từ, sổ, báo cáo kế toán.</li> <li>- Lập được kế hoạch kiểm toán theo phần hành kiểm toán;</li> <li>- Chuẩn bị được hồ sơ kiểm toán theo kế hoạch và chương trình kiểm toán phần hành;</li> <li>- Thực hiện được các bước công việc theo quy trình kiểm toán;</li> <li>- Thực hiện kiểm toán các phần hành và theo chu trình;</li> <li>- Đánh giá rủi ro và thiết kế hệ thống kiểm soát nội bộ;</li> </ul> <p><b>THÁI ĐỘ</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tôn trọng và chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật; thực hiện trách nhiệm công dân và giữ gìn</li> </ul>

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo	
		Đại học	
		Chính quy	
		<p>đạo đức nghề nghiệp.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thể hiện động cơ tự học tập, tự nghiên cứu và tinh thần khởi nghiệp.</li> </ul> <p><b>TRÌNH ĐỘ NGOẠI NGỮ:</b> Theo quy định của Trường Đại học Thủ Dầu Một.</p>	
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tư vấn SV học tập, sinh hoạt, nghiên cứu KH thông qua bộ máy cố vấn học tập</li> <li>- Thực hiện miễn giảm học phí theo đúng Quy định</li> <li>- Hỗ trợ sinh viên từ các cơ quan đoàn thể trong và ngoài trường.</li> <li>- Hệ thống internet miễn phí trong khuôn viên trường, với hệ thống truy cập dữ liệu online và trực tiếp tại thư viện...</li> </ul>	
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Thời gian đào tạo: 4 năm/ 12 học kì</li> <li>2. Khối lượng kiến thức toàn khóa: 120 tín chỉ</li> <li>3. Kiến thức giáo dục đại cương: 18 tín chỉ</li> <li>4. Kiến thức giáo dục liên ngành: 32 tín chỉ</li> <li>5. Kiến thức giáo dục chuyên ngành: 70 tín chỉ, trong đó: <ol style="list-style-type: none"> <li>5.1 Kiến thức chuyên ngành bắt buộc: 43 tín chỉ</li> <li>5.2 Kiến thức chuyên ngành tự chọn: 14 tín chỉ</li> <li>5.3 Thực tập doanh nghiệp/ Thực tập tốt nghiệp: 08 tín chỉ</li> <li>5.4 Khóa luận/ Báo cáo tốt nghiệp: 05 tín chỉ</li> </ol> </li> </ol>	
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Có khả năng học lên bậc cao hơn để thực hiện trong công tác kế toán, hoạt động trong lĩnh vực giảng dạy và nghiên cứu chuyên sâu	
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	<p>Sinh viên tốt nghiệp ngành Kế toán hệ Đại học có thể làm việc tại:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm việc trong các doanh nghiệp sản xuất, thương mại, dịch vụ;</li> </ul>	

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học
		Chính quy
		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm việc trong các cơ quan tài chính, ngân hàng, bảo hiểm, thuế, kho bạc;</li> <li>- Làm việc trong các quỹ đầu tư, các trung tâm giao dịch chứng khoán;</li> <li>- Làm việc trong các tổ chức kinh tế tài chính; các đơn vị tư vấn kế toán, tài chính, công ty đầu tư, tư vấn dịch vụ kế toán kiểm toán;</li> </ul> <p>Cụ thể, sinh viên có thể làm việc tại các vị trí, chức danh sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kế toán viên tại các doanh nghiệp với các vị trí: Kế toán vốn bằng tiền, Kế toán hàng tồn kho, Kế toán mua hàng và thanh toán với người bán, Kế toán tài sản cố định, Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương, Kế toán chi phí và giá thành, Kế toán bán hàng và phải thu khách hàng.</li> <li>- Trợ lý kiểm toán viên</li> <li>- Trợ lý kiểm soát nội bộ</li> </ul>

*Bình Dương, ngày 03 tháng 4 năm 2023*

**HIỆU TRƯỞNG**

(Đã ký)

**TS. Nguyễn Quốc Cường**